

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI NGUỒN LỰC TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

NGUYỄN PHÚC NGUYỄN (*)

Tóm tắt: Với chính sách, pháp luật tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta, các tôn giáo được công nhận đều xác định rõ đường hướng hành đạo gắn bó, đồng hành cùng dân tộc, tích cực đóng góp nguồn lực trong các hoạt động y tế, giáo dục, bảo trợ xã hội, từ thiện nhân đạo, nhằm san sẻ trách nhiệm với xã hội và chính quyền. Bài viết phân tích thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với nguồn lực tôn giáo để góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Nâng cao hiệu quả; nguồn lực tôn giáo; quản lý nhà nước.

Abstract: The policies and laws on religion of our Party and State recognize that religions have clearly defined the direction of practicing religion in close association with and accompanying the nation, actively contributing resources in health, education, social protection, and humanitarian charity activities, in order to share the responsibility with society and the government. This paper analyzes existing situation and proposes a number solutions to continue improving the effectiveness of state management of religious resources to contribute to socio-economic development in Vietnam under existing circumstances.

Keywords: Improving the effectiveness; religious resources; state management.

Ngày nhận bài: 15/12/2024 Ngày biên tập: 25/12/2024 Ngày duyệt đăng: 20/01/2025

Nguồn lực tôn giáo là một nguồn lực mới góp phần vào sự phát triển xã hội bền vững, đúng như chức năng truyền thống và giá trị tinh thần vốn có của tôn giáo ở Việt Nam. Khai thác, phát huy tiềm năng các nguồn lực tôn giáo cũng chính là phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của tôn giáo, góp phần vào thực hiện chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng và Nhà nước ta, qua đó từng bước đưa các hoạt động từ thiện nhân đạo của tôn giáo vào chiến lược có quy mô và hiệu quả hơn để cùng với các nguồn lực xã hội đưa đất nước phát triển bền vững.

1. Những đóng góp của nguồn lực tôn giáo qua một số hoạt động xã hội

Nguồn lực tôn giáo trước hết là giá trị tinh thần của tôn giáo, chính là triết lý tôn giáo được biểu hiện qua đạo đức, văn hóa, ứng xử của tôn giáo đối với xã hội; là sự lựa chọn đường hướng hành đạo mà tôn giáo đó đã xác định và trở thành kim chỉ nam trong hoạt động. Nguồn lực vật chất của tôn giáo được biểu hiện bằng những giá trị vật chất vừa có thể định tính, vừa

có thể định lượng đóng góp trực tiếp vào phát triển xã hội. Giá trị vật chất và tinh thần của tôn giáo được truyền tải trong đời sống xã hội thông qua nguồn nhân lực bao gồm tổ chức, cá nhân tôn giáo (chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ và cả những người không theo tôn giáo nhưng đóng góp vào nguồn lực tôn giáo), đó chính là các nguồn nhân lực tôn giáo đã và đang đóng góp vào phát triển bền vững đất nước. Hoạt động xã hội của tôn giáo khá phong phú, từ góc độ quản lý có thể chia thành các nhóm theo quy định của pháp luật như:

- *Hoạt động từ thiện xã hội:* những năm gần đây, đời sống xã hội có nhiều chuyển biến nên các tôn giáo có nhiều thay đổi để phù hợp thực tiễn, bộc lộ rõ xu hướng thế tục hóa hướng vào phục vụ đời. Xu hướng thế tục hóa hay còn gọi là tôn giáo nhập thế đang diễn ra mạnh mẽ không chỉ trong các tôn giáo tại Việt Nam mà trên khắp thế giới. Ở Việt Nam, xu thế này đã diễn ra từ lâu song chỉ bộc lộ rõ trong những năm gần đây, đặc biệt là qua hoạt động từ thiện xã hội. Hiện nay, các tôn giáo nói chung được Nhà nước tạo điều kiện hoạt động thuận lợi; nhiều chính sách ban hành nhằm bảo đảm

(*) Chánh Văn phòng, Ban Tôn giáo Chính phủ



Chủ tịch Hồ Chí Minh với các đại biểu dự Đại hội đại biểu những người Công giáo yêu Tổ quốc, yêu hòa bình, tháng 3/1955. Ảnh tư liệu: TTXVN

quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo của người dân. Trong bối cảnh đó, các hoạt động từ thiện xã hội của các tổ chức, cá nhân tôn giáo làm đời sống tôn giáo càng trở nên sôi động.

- *Hoạt động an sinh, bảo trợ xã hội:* tại các cơ sở bảo trợ xã hội, các đối tượng bảo trợ được nuôi dưỡng tốt, nguồn kinh phí từ các tôn giáo giúp cho các cơ sở này hoạt động ổn định. Nhìn chung, các cơ sở bảo trợ xã hội của các tôn giáo thành lập đều hoạt động khá tốt, đối tượng bảo trợ được chăm sóc trong môi trường lành mạnh về vật chất cũng như tinh thần. Các cơ sở dạy nghề do các tôn giáo mở ra đã thu hút một số lượng đông đảo các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn được học nghề và có việc làm, thu nhập sau khi học xong.

Đối với tôn giáo, tham gia vào công tác an sinh xã hội vừa là đạo lý, vừa là chức năng xã hội quan trọng gắn với quá trình truyền giáo, phát triển đạo. Công tác an sinh xã hội được thực hiện đa dạng ở nhiều lĩnh vực với nhiều tổ chức và cá nhân tham gia. Hoạt động an sinh xã hội của các tôn giáo không chỉ mang lại hiệu quả trong hỗ trợ, giúp đỡ về vật chất, mà còn về mặt tinh thần. Sự chăm sóc tận tình, thái độ tôn trọng và cảm thông không ranh giới với người bệnh, người nghèo của các chức sắc, tín đồ chính là nguồn động viên, khích lệ người có hoàn cảnh khó khăn vươn lên, góp phần giảm

gánh nặng cho ngân sách nhà nước, đóng góp vào phát triển bền vững đất nước.

- *Hoạt động y tế:* hệ thống phòng khám, chữa bệnh của các tôn giáo như Tuệ Tĩnh Đường Phật giáo, phòng thuốc nam phước thiện của Tịnh Độ cư sĩ phật hội Việt Nam, hệ thống các phòng khám, chữa bệnh của Công giáo đã góp phần tăng cường lực lượng y tế địa phương để chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho người dân trên địa bàn, đã góp phần làm giảm bớt gánh nặng cho ngành Y tế đối với nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân ngày càng cao, đặc biệt đối với những đối tượng dân nghèo, những trẻ em bị khuyết tật cần phục hồi chức năng và những người nhiễm HIV/AIDS cần chăm sóc tư vấn.

- *Hoạt động giáo dục:* trong điều kiện hiện nay khi việc đầu tư kinh phí của Nhà nước để xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị và trả lương cho đội ngũ giáo viên đối với ngành học mầm non còn hạn chế thì việc thực hiện công tác xã hội hóa đối với ngành học mầm non, trong đó có sự tham gia của các tôn giáo là rất có ý nghĩa trong việc xây dựng, cải tạo, nâng cấp trường lớp và bổ sung các trang thiết bị nhằm phục vụ tốt cho việc chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non. Việc các tôn giáo mở các lớp mầm non, đặc biệt là ở những vùng sâu, vùng xa, vùng có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt

khó khăn đã giúp nhiều trẻ mầm non được đến trường, đáp ứng nhu cầu của phụ huynh, tăng tỷ lệ học sinh đến lớp.

- *Hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu:* ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu là những vấn đề toàn cầu, là thách thức sống còn đối với nhân loại, đối với sự phát triển bền vững của các nước trên thế giới nói chung. Môi trường và biến đổi khí hậu của Việt Nam đang phải đối mặt với những vấn đề phức tạp, ảnh hưởng đến điều kiện sống và sức khỏe của người dân. Vì vậy, thời gian qua, Đảng, Nhà nước ta đã lãnh đạo, chỉ đạo, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường. Để thực hiện được các chủ trương, chính sách, pháp luật, giải quyết các vấn đề đặt ra đối với bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu đòi hỏi sự chung tay, góp sức của cả hệ thống chính trị, cộng đồng và mỗi người dân, trong đó không thể thiếu vai trò hết sức quan trọng của các tôn giáo.

- *Tham gia, hoặc cử người tham gia các tổ chức chính trị - xã hội:* ở Việt Nam, tôn giáo luôn đồng hành cùng dân tộc, cùng đất nước trong khó khăn, thách thức, cũng như trong thời cơ thuận lợi. Các giá trị đạo đức tốt đẹp, tinh thần nhân văn, nhân ái, sống tốt đời đẹp đạo của các tôn giáo đã được phát huy cao độ, hòa chung và vun đắp lòng yêu nước, tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết tôn giáo, các giá trị văn hóa dân tộc, góp phần tạo nên bản lĩnh và sức mạnh Việt Nam. Bên cạnh đó, các tổ chức tôn giáo còn cử người tham gia các cơ quan dân cử và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để góp phần đưa đường hướng hoạt động được xác định vào đời sống tôn giáo và đời sống xã hội.

Trong những năm qua, nhận thức về pháp luật của tổ chức, chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ tôn giáo ngày càng được nâng cao, đồng bào các tôn giáo thực hiện tốt trách nhiệm của tín đồ và nghĩa vụ công dân đối với đất nước. Các hoạt động tôn giáo từng bước đi vào nền nếp, ổn định theo đúng Hiến chương, Điều lệ đã được phê duyệt, hoạt động thuần túy tôn giáo đảm bảo tuân thủ chính sách, pháp luật của Nhà nước; các giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của tôn giáo được phát huy, các yếu tố tiêu cực từng bước bị đẩy lùi. Vì vậy, hoạt động của các tổ chức tôn giáo trong mối quan hệ với Nhà nước cũng theo chiều hướng tích

cực thể hiện ở phương châm hành đạo, gắn bó đồng hành với dân tộc. Nhiều thư chung, thông bạch, văn bản của các chức sắc cao cấp, các tôn giáo gửi chúc sắc, tín đồ khuyến khích tinh thần đoàn kết và tham gia các hoạt động xã hội, phát triển kinh tế... để họ có dịp thể hiện lòng yêu nước. Chúc sắc, tín đồ các tôn giáo đều có ý thức về quyền và nghĩa vụ công dân của mình, hoạt động tôn giáo tuân thủ pháp luật diễn ra không những góp phần tạo tiền đề và điều kiện thuận lợi để đồng bào các tôn giáo phát huy được tính tích cực trong cộng đồng các dân tộc, đóng góp công sức của mình vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, mà còn giúp các tôn giáo chủ động đấu tranh với các hoạt động lợi dụng tôn giáo chia rẽ đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo.

Các tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc đã tích cực hợp tác, vận động gia đình tín đồ chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy ước, hương ước của địa phương, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa văn nghệ, rèn luyện thể dục, thể thao, đoàn kết tương trợ lẫn nhau trong lao động sản xuất, trong khó khăn hoạn nạn, chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, xây dựng nếp sống văn hóa trong việc cưới, việc tang, lễ hội, đặc biệt là các quy định của Nhà nước về hoạt động tôn giáo, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tích cực tham gia phòng, chống ma túy, tội phạm, tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, kiên quyết đấu tranh làm thất bại các âm mưu lợi dụng tôn giáo để phá vỡ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phát huy các giá trị đạo đức sống tốt đời, đẹp đạo, tương thân, tương ái, đồng bào tôn giáo đã tích cực tham gia phong trào đền ơn đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo và an sinh xã hội.

Đặc biệt, các tổ chức tôn giáo đã tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước ở các địa phương, đóng góp sức người, sức của chung tay cùng Nhân dân cả nước làm cho đời sống của người dân, bộ mặt nông thôn có nhiều thay đổi hệ thống ngõ xóm, kênh mương từng bước được bê tông hóa, nhiều cây cầu bê tông được xây dựng, an ninh trật tự trên địa bàn được bảo đảm. Nhiều mô hình vận động quần chúng có hiệu quả thiết thực được sự đồng tình, ủng hộ của các tổ chức, chức sắc, tín đồ các tôn giáo.

2. Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với nguồn lực tôn giáo

Một là, tập trung nâng cao nhận thức, thống nhất quan điểm, trách nhiệm của hệ thống chính trị và toàn xã hội về tôn giáo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, chủ trương, chính sách về tôn giáo của Đảng và Nhà nước đến cán bộ, đảng viên, nhân dân, nhất là đối với chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo. Giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức bảo vệ, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc của các tôn giáo; hằng hái thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hai là, hoàn thiện pháp luật liên quan đến phát huy nguồn lực tôn giáo; các cơ quan nghiên cứu và quản lý nhà nước về tôn giáo cần tăng cường đề xuất chính sách, pháp luật đối với hoạt động xã hội của các tôn giáo ở Việt Nam. Trước mắt, cần tiến hành rà soát để loại bỏ các văn bản, quy định không còn phù hợp; kịp thời điều chỉnh, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan đến nguồn lực tôn giáo cho phù hợp với những vấn đề mới nảy sinh trong thực tế cuộc sống.

Ba là, tăng cường công tác phối hợp giữa các ban, bộ, ngành liên quan và tổ chức giáo hội với chính quyền các cấp trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở trợ giúp xã hội của tôn giáo để kịp thời hướng dẫn, thực hiện các biện pháp tháo gỡ những vướng mắc về thành lập hoặc hoàn thiện thủ tục thành lập theo đúng quy định; công tác hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn, thực hiện chính sách của Nhà nước đối với các đối tượng đang được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại các cơ sở.

Bốn là, cần khuyến khích các tôn giáo đã được thừa nhận tham gia thực hiện xã hội hóa các hoạt động y tế, văn hóa, giáo dục của Nhà nước phù hợp với chức năng, nguyên tắc tổ chức của mỗi tôn giáo và quy định của pháp luật. Cá nhân tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành tham gia việc xã hội hóa các hoạt động y tế, văn hóa, giáo dục với tư cách công dân thì được khuyến khích, tạo điều kiện thực hiện theo quy định pháp luật.

Năm là, phát huy nguồn lực tôn giáo vào tham gia xã hội hóa các hoạt động y tế, giáo dục, bảo trợ xã hội, dạy nghề, an sinh xã hội...

với sự giám sát, quản lý, hỗ trợ, giúp đỡ của Nhà nước, của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp theo quy định của pháp luật để góp phần giảm bớt gánh nặng cho các cơ sở của Nhà nước, giảm bớt gánh nặng cho ngân sách... Bên cạnh đó, việc hướng dẫn, tạo điều kiện để các tôn giáo tham gia xã hội hóa, cung ứng dịch vụ công sẽ tạo ra sự cạnh tranh về chất lượng phục vụ giữa các tổ chức cung ứng khác nhau, thúc đẩy sự công khai, minh bạch trong hoạt động an sinh xã hội và người dân sẽ được hưởng lợi trong việc lựa chọn chủ thể tham gia cung ứng các loại dịch vụ này.

Thông qua công tác quản lý nhà nước, diện mạo các tôn giáo ở Việt Nam đã có nhiều khởi sắc, tăng thêm tiềm lực cho tôn giáo và cho đất nước. Nhờ hệ thống chính sách, pháp luật và những hướng dẫn cụ thể, sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo của chức sắc, tín đồ và quần chúng nhân dân ngày càng thuận lợi, qua đó tích cực tham gia các hoạt động xã hội, đóng góp hiệu quả nguồn lực của mình vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc./.

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Tôn giáo Chính phủ, *Giá trị của đa dạng tôn giáo ở Việt Nam và những đóng góp đối với xã hội Việt Nam*, Nxb Tôn giáo, H.2015.
2. Ban Tôn giáo Chính phủ, *Sổ tay công tác tôn giáo*, Nxb Tôn giáo, H.2019.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021.
4. Trần Thu Hiền, *Hoạt động của các tổ chức từ thiện xã hội của Công giáo ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ Tôn giáo học, Học viện Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, H.2015.
5. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, *Chính sách, pháp luật về tôn giáo, tín ngưỡng của Việt Nam: 25 năm nhìn lại*, Nxb Lý luận Chính trị, H.2016.
6. Nguyễn Thanh Xuân, *Xu hướng biến đổi của tôn giáo và tác động đến đời sống xã hội ở nước ta: Những vấn đề lý luận và thực tiễn mới đang đặt ra, phương hướng giải quyết*, Đề tài cấp Nhà nước KX.04.20/16-20, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, H.2019.